TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẢO LỘC** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2019/DS-ST
Ngày: 19-12-2019
V/v: Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẢO LỘC, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Huỳnh Nguyễn Thanh Trúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Xuân Tỵ

2. Bà Nguyễn Thị Kim Huế

- Thư ký phiên toà: Bà Đoàn Thị Anh Đào – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 109/2019/TLST-DS ngày 18 tháng 6 năm 2019 về tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2019/QĐXXST-DS ngày 04 tháng 10 năm 2019 và Thông báo về việc tiếp tục tiến hành phiên tòa số: 38/TB-TA ngày 02 tháng 12 năm 2019 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Bà **Trần Thị Thanh L**, sinh năm 1975. Nơi cư trú: Thôn 12, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng. *Có mặt.*

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Lê Thanh D, sinh năm 1967. Nơi cư trú: đường L, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng. Là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Văn bản ủy quyền ngày 20 tháng 5 năm 2019). *Có mặt*.

2. *Bị đơn:* Bà **Trần Thị Thanh T**, sinh năm 1973. Nơi cư trú: đường L, xóm 1, thôn T, xã L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; *Vắng mặt*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện cũng như trong quá trình giải quyết vụ án và lời khai tại phiên tòa của nguyên đơn bà Trần Thị Thanh L, ông Lê Thanh D đại diện nguyên đơn trình bày: Do có mối quan hệ là chị em, nên ngày 01/8/2018 bà L có cho bà Trần Thị Thanh T vay 640.000.000 đồng, sau khi vay số tiền này thì bà T tiếp tục nhiều lần vay thêm tiền của bà L. Đến ngày 21/01/2019 thì bà T viết giấy vay tiền chốt số nợ còn nợ bà L là 2.206.000.000 đồng, hẹn đến ngày 05/3/2019 sẽ trả hết nhưng đến hạn trả nợ dù bà L đã đòi nhiều lần nhưng bà T vẫn không trả số tiền này. Do đó, bà L khởi kiện yêu cầu bà T trả số tiền vay gốc là 2.206.000.000 đồng, không yêu cầu trả tiền lãi. Ngoài ra bà L không còn yêu cầu gì khác.

Tòa án đã tiến hành niêm yết Thông báo thụ lý vụ án cũng như các văn bản tố tụng và thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng về việc bà L khởi kiện yêu cầu bà T trả tiền nợ vay theo quy định tại Điều 180 của Bộ luật Tố tụng dân sự, nhưng bà L vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 1 Điều 207, khoản 2 Điều 208 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ mà không tiến hành hòa giải.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng theo quy định của pháp luật. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 466 Bộ luật Dân sự 2015 chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bà T trả cho nguyên đơn số tiền vay gốc 2.206.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát; Tòa án nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, bị đơn bà Trần Thị Thanh T đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt và không thuộc trường hợp bất khả kháng, nên căn cứ khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự để xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2]. Về quan hệ tranh chấp: Bà Trần Thị Thanh L cho rằng bà T vay tiền của bà nhưng đến hạn không trả mặc dù bà đã đòi nhiều lần nên khởi kiện yêu cầu bà T có nơi cư trú tại xã L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng trả tiền nợ vay. Vì vậy xác định đây là "Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản" theo khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết

của Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3]. Xét yêu cầu của nguyên đơn đề nghị bị đơn bà T trả 2.206.000.000 đồng tiền vay gốc thấy rằng: Tại bản gốc Giấy vay tiền có chữ ký xác nhận của bị đơn bà Trần Thị Thanh T ghi: "*Bên vay (Trần Thị Thanh T) tự nguyện vay của bên cho vay (Trần Thị Thanh L) số tiền 2.206.000.000 đồng kể từ ngày 21/1/2019 đến ngày 5/3/2019*". Theo Kết luận giám định số 1637/GĐ-PC09 ngày 28/11/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lâm Đồng thì chữ ký và chữ viết ghi họ tên Trần Thị Thanh T trên Giấy vay tiền nói trên là của bị đơn bà Trần Thị Thanh T. Do đó, việc bà T có nợ của bà L 2.206.000.000 đồng là có thật. Áp dụng Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015 chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn bà T có trách nhiệm trả số tiền nợ vay gốc 2.206.000.000 đồng cho nguyên đơn bà L.

[4]. Về chi phí tố tụng: Quá trình chuẩn bị xét xử, nguyên đơn yêu cầu thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng, căn cứ khoản 2 Điều 180 Bộ luật Tố tụng dân sự, nguyên đơn phải chịu lệ phí thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng là 3.900.000 đồng, nguyên đơn đã nộp tạm ứng lệ phí tố tụng này và đã được quyết toán, không có ý kiến gì về lệ phí này.

Đối với chi phí trưng cầu giám định, do kết quả giám định chứng minh yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ nên bị đơn bà T phải chịu 5.100.000 đồng chi phí giám định theo quy định tại Điều 161 Bộ luật Tố tụng dân sự. Do nguyên đơn bà L đã nộp tiền tạm ứng chi phí giám định và đã được quyết toán nên buộc bà T phải trả lại cho bà L 5.100.000 đồng chi phí giám định.

[5]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở và phù hợp quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[6]. Về án phí: Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên buộc bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật là: 72.000.000 đồng + (2% x 206.000.000 đồng) = 76.120.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 161, khoản 2 Điều 180, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 357, Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Toà án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Thanh L.

Buộc bà Trần Thị Thanh T có trách nhiệm trả cho bà Trần Thị Thanh L 2.206.000.000 (*Hai tỷ hai trăm linh sáu triệu*) đồng tiền vay gốc.

2. Về chi phí tố tụng: Bà L phải chịu 3.900.000 (*Ba triệu chín trăm nghìn*) đồng lệ phí thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng. Bà L đã nộp đủ lệ phí.

Buộc bà T phải trả lại cho bà L 5.100.000 (*Năm triệu một trăm nghìn*) đồng tiền chi phí giám định.

3. Về án phí: Bà T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 76.120.000 đồng (*Bảy mươi sáu triệu một trăm hai mươi nghìn*) đồng. Hoàn trả cho bà L tiền tạm ứng án phí đã nộp là 38.060.000 (*Ba mươi tám triệu không trăm sáu mươi nghìn*) đồng theo biên lai số AA/2016/0005486 ngày 18 tháng 6 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.

4. Về nghĩa vụ thi hành án:

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND TP. Bảo Lộc;
- Chi cục THADS TP. Bảo Lộc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký và đóng dấu)
Huỳnh Nguyễn Thanh Trúc

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Huỳnh Nguyễn Thanh Trúc

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẢO LỘC
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 14 giờ 45 phút, ngày 19 tháng 12 năm 2019. Tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Nguyễn Thanh Trúc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Kim Huế

2. Ông Hoàng Xuân Tỵ

Tiến hành nghị án vụ án Dân sự thụ lý số 109/2019/TLST-DS ngày 18 tháng 6 năm 2019 về việc "Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản" giữa nguyên đơn bà Trần Thị Thanh L và bị đơn bà Trần Thị Thanh T.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

Về điều luật áp dụng:

Căn cứ Điều 161, khoản 2 Điều 180, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Áp dụng Điều 357, Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Toà án.

Biểu quyết: 3/3

Về yêu cầu của đương sự:

Ý kiến hội thẩm Huế: Tại bản gốc Giấy vay tiền có chữ ký xác nhận của bị đơn bà Trần Thị Thanh T ghi: "*Bên vay (Trần Thị Thanh T) tự nguyện vay của bên cho vay (Trần Thị Thanh L) số tiền 2.206.000.000 đồng kể từ ngày 21/1/2019 đến ngày 5/3/2019*". Theo Kết luận giám định số 1637/GĐ-PC09 ngày 28/11/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lâm Đồng thì chữ ký và chữ viết ghi họ tên Trần Thị Thanh T trên Giấy vay tiền nói trên là của bị đơn bà Trần Thị Thanh T. Do đó, việc bà T có nợ của bà L 2.206.000.000 đồng là có thật. Nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn bà T có trách nhiệm trả số tiền nợ vay gốc 2.206.000.000 đồng cho nguyên đơn bà L.

Ý kiến hội thẩm Tỵ: Thống nhất ý kiến của hội thẩm Huế, đồng thời bổ sung thêm ý kiến: Nguyên đơn yêu cầu thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng, nên nguyên đơn phải chịu lệ phí thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng là 3.900.000 đồng.

Ý kiến thẩm phán Trúc: Thống nhất ý kiến của các hội thẩm, bổ sung thêm ý kiến: Đối với chi phí trưng cầu giám định, do kết quả giám định chứng minh yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ nên bị đơn bà T phải chịu 5.100.000 đồng chi phí giám định. Do nguyên đơn bà L đã nộp tiền tạm ứng chi phí giám định và đã được quyết toán nên buộc bà T phải trả lại cho bà L 5.100.000 đồng chi phí giám định.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Biểu quyết: 3/3

Về án phí: Bà T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 76.120.000 đồng đồng. Hoàn trả cho bà L tiền tạm ứng án phí đã nộp là 38.060.000 đồng theo biên lai số AA/2016/0005486 ngày 18 tháng 6 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.

Biểu quyết: 3/3

Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo luật định.

Biểu quyết: 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi 15 giờ 00 phút, ngày 19 tháng 12 năm 2019. Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Nguyễn Thanh Trúc